

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 28-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Ông Phan Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Tạ Văn T, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1988 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Trại Cúp, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Tạ Văn Len và con bà Hà Thị La; có vợ là Nguyễn Thị Phương Liên và có 02 con; nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong bản án ngày 31 tháng 8 năm 2013; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 03 năm 2020 đến nay “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 03 năm 2020 khi T đang ở nhà thì có đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1995 ở thôn Phở, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc là bạn nghiện của T điện thoại cho T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, T đồng ý bán ma túy cho Hùng nhưng do chưa có ma túy nên T bảo Hùng đợi. T đi ra đường đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến khu vực ngã tư Quang Hà, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên mua được 01 gói ma túy đá của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ khoảng 50 tuổi với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất gói ma túy vào trong người rồi lại đi nhờ xe của người đi đường không quen biết về nhà. Khi về gần đến nhà T xuống xe rồi nghe điện thoại của Hùng gọi hỏi T đã có ma túy chưa, T trả lời Hùng là đã có ma túy và hẹn gặp nhau ở ngõ gần nhà hàng Thanh Bình thuộc địa phận tổ dân phố Đê Hên, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên để mua bán ma túy. T quan sát thấy không có người qua lại nên lấy gói ma túy đá cất trong người đem ra lấy một phần nhỏ cho vào một túi nilon T đã chuẩn bị sẵn để ở trên người rồi cho vào một phong bì thư cũ cầm ở tay phải để đem bán cho Hùng, phần ma túy còn lại T gói lại như cũ rồi cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc mục đích để sử dụng. Sau đó, T gọi xe ô tô taxi nhãn hiệu Hyundai i10 biển kiểm soát: 88A-22.106 của hãng taxi Thịnh Hưng do anh Phạm Văn Hiệp lái xe, T bảo anh Hiệp đi đến ngõ gần nhà hàng Thanh Bình ở tổ dân phố Đê Hên, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên rồi T lên xe ngồi ở ghế phụ phía trước. Khi đến nơi, T thấy Hùng đã đứng chờ sẵn, T bấm nút cửa kính xe ô tô taxi bên phụ cạnh vị trí T ngồi xuống, Hùng đưa cho T 500.000 đồng để mua ma túy, T nhận tiền Hùng đưa và bảo Hùng đưa thêm cho 50.000 đồng tiền đi taxi nhưng Hùng bảo không có tiền để đưa thêm cho T. T cầm gói ma túy đá để trong phong bì thư định đưa cho Hùng, nhưng Hùng chưa kịp nhận thì bị bắt quả tang, tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon kích thước 2cm x 3cm bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng để trong một phong bì thư đã cũ rách trên tay phải của T (T khai là ma túy mang bán cho Hùng), được niêm phong ký hiệu A1; 01 túi nilon kích thước 4cm x 7cm bên trong có chứa các hạt tinh thể đá màu trắng được thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của T (T khai là ma túy cất giấu để sử dụng), được niêm phong ký hiệu A2; thu số tiền 500.000 đồng trên người T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ của Nguyễn Văn Hùng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ của Tạ Văn T.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Tạ Văn T phát hiện và thu giữ: 01 bột lửa màu trắng, 02 túi nilon, 01 coóng thủy tinh một đầu đã bị vỡ để ở trên một chiếc bàn học trong phòng ngủ của Tạ Văn T.

Tại kết luận giám định số 474/KLGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:

“1. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3797g (Không phải ba bảy chín bảy gam, không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,3797 gam mẫu là 0,2705 gam (Không phải hai bảy không năm gam)”.

2. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,5172g (Không phải năm một bảy hai gam, không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine có trong 0,5172 gam mẫu là 0,3716 gam (không phải ba bảy một sáu gam).

Hoàn trả mẫu vật sau giám định gồm: A1 = 0,2232 gam, A2 = 0,2830 gam cùng toàn bộ bao gói được niêm phong.

Tại Cáo trạng số 52/CT - VKSBX ngày 26 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Tạ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 03 năm 2020. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T. Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 03 tháng 03 năm 2020 tại đường dân sinh thuộc địa phận tổ dân phố Đê Hén, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Tạ Văn T có hành vi bán trái phép 0.2705g ma túy Methamphetamine cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1995 ở thôn Phở, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ tang vật. Ngoài ra, T còn có hành vi tàng trữ trong người 0,3716gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Tạ Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c)...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

Nội dung khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo

dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2011 bị xét xử về tội cố ý gây thương tích, mặc dù đã được xóa án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mình, bất chấp quy định của pháp luật đã mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời và tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, chứng tỏ bị cáo là kẻ coi thường pháp luật. Nhưng tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo T phạm hai tội nên cần xử phạt với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện và buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo như biên bản xác minh giữa Công an huyện Bình Xuyên và Công an thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên thì Tạ Văn T là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản gì. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với T theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: T khai mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi vào ngày 03 tháng 03 năm 2020 tại khu vực ngã tư Quang Hà, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, do T không biết tên và địa chỉ của người bán ma túy, Cơ quan điều tra không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1995 ở thôn Phở, xã Quát Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc là người mua ma túy của T, sau khi lập biên bản quả tang Hùng lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo tên tuổi, địa chỉ Hùng tự khai nhưng không xác định được danh tính nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Phạm Văn Hiệp lái xe Hyundai i10 biển kiểm soát: 88A-22.106 của hãng taxi Thịnh Hưng chở T đến địa điểm mua bán trái phép chất ma túy cho Hùng nhưng Hiệp không biết T thuê ô tô taxi để đi bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối Hiệp.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với A1= 0,2232 gam, A2= 0,2830 gam mẫu và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định và 01 bịch lửa màu

trắng, 02 túi nilon, 01 cóong thủy tinh một đầu đã bị vỡ của T, T khai dùng để sử dụng ma túy; hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ là tiền sử dụng để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng của Tạ Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của đối tượng tên Nguyễn Văn Hùng, quá trình điều tra làm rõ là phương tiện sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 03 tháng 03 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tịch thu tiêu hủy 01 bột lửa màu trắng, 02 túi nilon, 01 cóong thủy tinh một đầu đã bị vỡ và A1= 0,2232 gam, A2= 0,2830 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ của Tạ Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ của Nguyễn Văn Hùng.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật

chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 28 tháng 4 năm 2020).

Buộc bị cáo Tạ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phùng Thị Tố Uyên

